

**Phụ lục 02:**  
**DỰ KIẾN KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2026-2030**  
**NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG PHƯỜNG THÀNH NAM**

(Kèm theo Nghị quyết số 13/NQ-HĐND ngày 28 tháng 03 năm 2026 của Hội đồng nhân dân phường Thành Nam)

Đơn vị: Triệu đồng

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/ đơn vị đề xuất	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định dự án đầu tư/Quyết định chủ trương/Văn bản đề xuất		Lũy kế vốn đã bố trí	Lũy kế khối lượng thực hiện	Nhu cầu đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030			Phân theo nguồn vốn					Kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đầu tư đến hết năm 2026				
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT			Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách cấp xã	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung	Nguồn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	Nguồn tăng thu tiền sử dụng đất năm 2025 chuyển sang		Ngân sách cấp tỉnh	Vốn	Năm kéo dài	
						Tổng số						Trong đó: Ngân sách cấp xã	Ngân sách cấp xã			Ngân sách cấp xã	Ngân sách cấp xã				Ngân sách cấp tỉnh
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18		
	<b>TỔNG SỐ</b>					<b>166.250,386</b>	<b>166.250,386</b>	<b>27.736,756</b>	<b>31.276,579</b>	<b>134.009,350796</b>	<b>119.722,350796</b>	<b>14.287</b>	<b>47.500</b>	<b>59.900</b>	<b>60,95042</b>	<b>12.261,400376</b>	<b>14.287</b>	<b>3.940</b>			
<b>I</b>	<b>DỰ ÁN ĐÃ HOÀN THÀNH CHƯA QUYẾT TOÁN</b>					<b>26.080,535</b>	<b>26.080,535</b>	<b>22.536,756</b>	<b>26.076,579</b>	<b>3.540</b>	<b>3.540</b>		<b>3.540</b>					<b>3.540</b>			
1	Cải tạo, nâng cấp đường giao thông trục xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2022-2022	Số 2032/QĐ-UBND ngày 26/5/2022	2.600,720	2.600,720	2.200	2.600,720	401	401		401					401	2026		
2	Trường THCS xã Đại An - Hạng mục: Phòng học chức năng	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2014-2015	Số 2675a/QĐ-UBND ngày 09/7/2014	4.732,911	4.732,911	4.135	4.733	598	598		598					598	2026		
3	Xây mới 6 phòng học và san lấp mở rộng mặt bằng khuôn viên trường Tiểu học xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2017	Số 111/QĐ-UBND ngày 12/01/2017	4.886,495	4.886,495	3.726	4.886,495	1.160	1.160		1.160					1160	2026		
4	Công, tường rào, sân, hệ thống thoát nước, bổ sung mái tôn phòng học chức năng trường THCS xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2015	Số 3588/QĐ-UBND ngày 18/8/2015	1.169,261	1.169,261	1.028	1.169,261	141	141		141					141	2026		
5	Xây dựng nhà làm việc của Ban Công An xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2017	Số 2475/QĐ-UBND ngày 29/9/2017	595,367	595,367	580,756	593,295	13	13		13					13	2026		
6	Sửa chữa, nâng cấp nghĩa trang liệt sỹ xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2017	Số 2118/QĐ-UBND ngày 08/8/2017	199,903	199,903	184	197,931	14	14		14					14	2026		
7	Xây dựng công trình phụ trợ Trường Mầm non tập trung xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2019	Số 1804/QĐ-UBND ngày 01/8/2019	1.189,149	1.189,149	1.106	1.189,149	83	83		83					83	2026		
8	Xây dựng rãnh thoát nước thuộc dự án đường nối Quốc lộ 21 đến Quốc lộ 38B thuộc địa phận xóm Miếu An Hưng xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2020	Số 3529/QĐ-UBND ngày 21/10/2020	1.122,073	1.122,073	1.000	1.122,073	122	122		122					122	2026		
9	Xây dựng nhà học 2 tầng 8 phòng, xây công, tường rào, nhà bảo vệ và san lấp mặt bằng Trường Mầm non xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2017-2018	Số 2462/QĐ-UBND ngày 29/9/2017	6.988,697	6.988,697	6.317	6.988,697	672	672		672					672	2026		
10	Cải tạo, sửa chữa chợ An Duyên xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2021	Số 3594/QĐ-UBND ngày 01/9/2021	798,150	798,150	710	798,150	88	88		88					88	2026		
11	Xây dựng tường rào xung quanh sân tập và cải tạo, sửa chữa khu nhà 2 tầng 12 phòng học trường Trung học cơ sở xã Đại An huyện Vụ Bản tỉnh Nam Định	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2021-2022	Số 3379/QĐ-UBND ngày 16/8/2021	1.797,808	1.797,808	1.550	1.797,808	248	248		248					248	2026		

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/ đơn vị đề xuất	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định dự án đầu tư/Quyết định chủ trương/Văn bản đề xuất			Lũy kế vốn đã bố trí	Lũy kế khối lượng thực hiện	Nhu cầu đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030			Phân theo nguồn vốn					Kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đầu tư đến hết năm 2026			
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách cấp xã	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung	Nguồn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	Nguồn tăng thu tiền sử dụng đất năm 2025 chuyển sang		Ngân sách cấp tỉnh	Vốn	Năm kéo dài
						Ngân sách cấp xã	Ngân sách cấp tỉnh						Ngân sách cấp xã và các nguồn vốn hợp pháp khác	Ngân sách cấp tỉnh			Nguồn từ các dự án đầu tư công năm 2025 chuyển sang	Nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2025 chuyển sang			
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18		
<b>II</b>	<b>DỰ ÁN ĐANG TRIỂN KHAI THỰC HIỆN</b>					<b>6.914</b>	<b>6.914</b>	<b>5.200</b>	<b>5.200</b>	<b>1.600</b>	<b>1.600</b>		<b>1.600</b>					<b>400</b>			
1	Xây dựng nhà đa năng và các hạng mục phụ trợ trường Tiểu học xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2024-2026	Số 17/QĐ-UBND ngày 28/4/2025	5.200	5.200	4.000	4.000	1.200	1.200		1.200								
2	Đo đạc lại bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính, cấp GCNQSD đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất nông nghiệp ngoài đồng sau dồn điền đổi thửa xã Đại An, huyện Vụ Bản, tỉnh Nam Định	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2016-2025	Số: 1754a/QĐ-UBND ngày 17/6/2016; Số: 58/QĐ-UBND ngày 20/11/2024	1.713,851	1.713,851	1.200	1.200	400	400		400					400	2026		
<b>III</b>	<b>DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ ĐÃ PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ</b>					<b>32.400</b>	<b>32.400</b>			<b>1.828</b>	<b>1.828</b>		<b>1.828</b>								
1	Cải tạo, sửa chữa Nghĩa trang liệt sỹ Đại An và Nghĩa trang liệt sỹ Mỹ Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2025-2027	Số 657/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	1.500	1.500			115	115		115								
2	Cải tạo, san lấp ao thửa số 22, tờ BD số 48 mở rộng trường Tiểu học Mỹ Xá, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	Văn phòng HĐND và UBND phường	Phường Thành Nam	2025-2027	Số 658/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	4.300	4.300			190	190		190								
3	San lấp mặt bằng, xây dựng hệ thống tiêu thoát nước phục vụ việc xây dựng chợ tại thửa số 87, tờ BD số 52 thuộc TDP Mỹ Trung 1B, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2025-2027	Số 659/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	6.600	6.600			250	250		250								
4	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường 1290 Trần Huy Liệu từ đầu đường đến cầu Chùa Thượng, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2025-2027	Số 660/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	3.700	3.700			370	370		370								
5	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường giao thông đoạn đường từ ngã 3 nhà ông Hải đến ngã 4 nhà ông Nho - TDP Đông An Duyên, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2025-2027	Số 661/QĐ-UBND ngày 23/12/2025	3.000	3.000			180	180		180								
6	Cải tạo, sửa chữa Trụ sở nhà làm việc tại 153 đường Phạm Ngũ Lão, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	Văn phòng HĐND và UBND phường	Phường Thành Nam	2026-2027	Số 210/QĐ-UBND ngày 06/3/2026	2.500	2.500			150	150		150								
7	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ trạm bơm Nội Dưa đến sông Tiên Hương, TDP Ngói, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2026-2027	Số 211/QĐ-UBND ngày 09/3/2026	2.000	2.000			130	130		130								
8	Cải tạo nâng cấp tuyến đường từ trạm bơm Sông La đến nhà ông Điền thuộc TDP Đông An Duyên và tuyến đường từ nhà ông Tuyệt đến cầu Tiên thuộc địa bàn TDP Tiên, TDP Miếu An Hưng, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2026-2027	Số 217/QĐ-UBND ngày 10/3/2026	5.100	5.100			260	260		260								

TT	Danh mục dự án	Chủ đầu tư/ đơn vị đề xuất	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định dự án đầu tư/Quyết định chủ trương/Văn bản đề xuất			Luỹ kế vốn đã bố trí	Luỹ kế khối lượng thực hiện	Nhu cầu đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030			Phân theo nguồn vốn					Kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đầu tư đến hết năm 2026			
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMĐT				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó: Ngân sách cấp xã	Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Trong đó:		Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung	Nguồn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	Nguồn tăng thu tiền sử dụng đất năm 2025 chuyển sang		Ngân sách cấp tỉnh	Vốn	Năm kéo dài
						Ngân sách cấp xã	Ngân sách cấp tỉnh						Ngân sách cấp xã và các nguồn vốn hợp pháp khác	Ngân sách cấp tỉnh			Nguồn từ các dự án đầu tư công năm 2025 chuyển sang	Nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2025 chuyển sang			
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18		
9	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Ngọc đến Ngã 3 đám Hát (Gốc bàng) và từ ngã 3 đám Hát (gốc Bàng) đến ngã 4 (gốc Đa) TDP An Cư, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	Phòng Kinh tế, Hạ tầng và Đô thị	Phường Thành Nam	2026-2027	Số 221/QĐ-UBND ngày 10/3/2026	3.700	3.700			183	183		183								
<b>IV</b>	<b>DỰ ÁN CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ CHƯA ĐƯỢC PHÊ DUYỆT CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ</b>					<b>86.000</b>	<b>86.000</b>			<b>86.000</b>	<b>86.000</b>		<b>38.000</b>	<b>48.000</b>							
1	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ đường QL 38B đến bờ sông Tiên Hương, dọc bờ sông Tiên Hương thuộc địa bàn TDP Ngói, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	UBND phường Thành Nam	Phường Thành Nam			6.000	6.000			6.000	6.000		6.000								
2	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ cầu Má Khang đến máng B3 địa bàn TDP Thương An Duyên, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	UBND phường Thành Nam	Phường Thành Nam			4.000	4.000			4.000	4.000		4.000								
3	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ Góc Đa đến Trai Cự thuộc TDP An Cư, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	UBND phường Thành Nam	Phường Thành Nam			3.500	3.500			3.500	3.500		3.500								
4	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ Góc Đa đến đường QL 38B, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	UBND phường Thành Nam	Phường Thành Nam			3.500	3.500			3.500	3.500		3.500								
5	Nâng cấp tuyến đường ngõ 131 Tô Hiến Thành và hệ thống thoát nước thuộc TDP Mỹ Trọng 2A, 2B, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	UBND phường Thành Nam	Phường Thành Nam			15.000	15.000			15.000	15.000		15.000								
6	Sửa chữa đường và nâng cấp hệ thống thoát nước tại cụm dân cư số 5 TDP Mỹ Trọng 3, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	UBND phường Thành Nam	Phường Thành Nam			15.000	15.000			15.000	15.000		15.000								
7	Nâng cấp tuyến đường từ công làng Đại Đê đến Ngã 3 HTX Đại Đê, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	UBND phường Thành Nam	Phường Thành Nam			4.000	4.000			4.000	4.000		4.000								
8	Nâng cấp tuyến đường từ Phạm Ngũ Lão đến NVH Gôi Quan, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	UBND phường Thành Nam	Phường Thành Nam			15.000	15.000			15.000	15.000		15.000								
9	Cải tạo, nâng cấp tuyến đường từ nhà ông Nhượng đến cầu Ông Đôn TDP Trung Thượng Đại Đê, Tây Đại Đê, Đông Đại Đê, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	UBND phường Thành Nam	Phường Thành Nam			3.500	3.500			3.500	3.500		3.500								
10	Cải tạo mặt bằng và xây dựng tường bao xung quanh Trường THCS Đại An, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	UBND phường Thành Nam	Phường Thành Nam			2.000	2.000			2.000	2.000		2.000								
11	Cải tạo khu vực chợ Phạm Ngũ Lão, phường Thành Nam, tỉnh Ninh Bình	UBND phường Thành Nam	Phường Thành Nam			14.500	14.500			14.500	14.500		14.500								

TT	Dan h mục dự án	Chủ đầu tư/ đơn vị đề xuất	Địa điểm XD	Thời gian KC-HT	Quyết định dự án đầu tư/Quyết định chủ trương/Văn bản đề xuất			Luỹ kế vốn đã bố trí	Luỹ kế khối lượng thực hiện	Nhu cầu đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026-2030			Phân theo nguồn vốn					Kéo dài thời gian bố trí vốn thực hiện dự án đầu tư đến hết năm 2026	
					Số quyết định ngày, tháng, năm ban hành	TMDT				Tổng số (tất cả các nguồn vốn)	Ngân sách cấp xã và các nguồn vốn hợp pháp khác	Ngân sách cấp tỉnh	Nguồn vốn đầu tư xây dựng cơ bản tập trung	Nguồn đầu tư từ nguồn thu sử dụng đất	Nguồn tăng thu tiền sử dụng đất năm 2025 chuyển sang		Ngân sách cấp tỉnh	Vốn	Năm kéo dài
						Trong đó: Ngân sách cấp xã	Nguồn từ các dự án đầu tư công năm 2025 chuyển sang								Nguồn thu tiền sử dụng đất năm 2025 chuyển sang				
A	B	1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18
V	SỐ VỐN NĂM 2026 CÒN LẠI CHƯA PHÂN BỐ ĐỀ BỐ TRÍ VỐN CHO CÁC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI NĂM 2026 HIỆN NAY ĐANG TRONG QUÁ TRÌNH CHUẨN BỊ ĐẦU TƯ (*)									25.684,350796	25.684,350796		2.057	11.305	60,95042	12.261,400376			
VI	THỰC HIỆN TIẾT KIỆM 5% DỰ TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN VỐN NGÂN SÁCH THEO QUYẾT ĐỊNH 2691/QĐ-TTG NGÀY 10/12/2025 CỦA THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ									1.070	1.070		475	595					
VII	DỰ ÁN NHẬN BÀN GIAO TỪ BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG NAM ĐỊNH					14.856	14.856			14.287		14.287					14.287		
I	Xây dựng, cải tạo trường THCS Mỹ Xá, thành phố Nam Định	Phòng Văn hoá - Xã hội		2024-2027	Số 68/NQ-HĐND ngày 19/12/2024; số 734/QĐ-UBND ngày 31/12/2025	14.856	14.856			14.287		14.287					14.287		

(\*) Ghi chú: UBND phường Thành Nam ban hành quyết định giao chi tiết vốn cho các dự án khởi công mới khi đủ thủ tục đầu tư theo quy định